

Mật Tạng Bộ 1 \_ No.883 (Tr.458 \_ Tr.463)

## PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG \_QUYỂN THỨ TƯ\_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_ Triều Phụng Đại Phu Thí Quang Lộ  
Khanh\_ Truyền Pháp Đại Sư, kẻ bày tôi được ban áo tía, nhóm THI HỘ phụng chiếu  
dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

Bảy giờ Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát lại tuyên nói **Diệu Lạc Kim Cang Bí  
Mật Đại Mãn Noa La Tụng** là:

*“Phản tướng Nội Ngoại Mạn Noã La*

*Đều y Pháp Đại Mạn Noã La*

*Ở giữa y Pháp an Bốn Tôn.*

*Ấy là tượng Kim Cang Tát Đỏa.*

*Hoặc dùng điêu khắc, hoặc đúc tạo*

*Hoặc đắp hoặc vẽ nên tùy ứng*

*Ngôi Kiết Già Phu, đủ uy dung*

*Thế cầm chày Kim Cang giờ cao*

*Mặt hiện tướng vui, thân màu trắng*

*Ánh lửa hách dịch vây quanh khắp*

*Chư Phật, vòng hoa báu trang nghiêm*

*Với các Anh Lạc để nghiêm sức*

*\_ Trước, sau với hai bên Bồ Tát*

*Y Pháp nên vẽ bốn Đại Sĩ*

*Vàng, đỏ, trắng, đen tùy theo phương*

*Đều cầm nhóm Tiêu Xí Bốn Bộ*

*\_ Phía trước: Ý Sanh Kim Cang Tôn*

*Mạnh mẽ cầm khí trượng Kim Cang.*

*Bên phải: Chỉ Lý Chỉ La Tôn*

*Hiện tướng Du Thủy Đa đáng yêu*

*\_ Phía sau: Niệm Kim Cang Đại Tôn*

*Dựng thẳng phương Tiên, tướng cây phương*

*Bên trái: Dục Tị Tại Thánh Tôn*

*Hiện tướng Kim Cang giờ cao ấy*

*\_ Góc Luân lại an bốn Bồ Tát*

*Hương, Hoa, Đẳng, Đồ Cúng Dường Tôn*

*Góc ngoài: Tôn Sắc, Thanh, Hương, Vị*

*Bốn cửa: nhóm Câu, Sách, Toả, Linh*

*\_ Nễ Du Hạ Bán nên an trí*

*Nhóm Tên (mũi tên) tùy ứng các Tiêu Xí*

*Góc ngoài lại an bốn Hiền Bình*

*Cắm cảnh Kim Cang, nước đầy tràn*

*\_ Bày Đàn Tràng xong, người làm pháp*

*Đeo hoa, tràng hoa, hương bôi thân*

Mặc áo màu đỏ sạch trang nghiêm  
Vào Đàn nên kết **Cao Cử Ân**  
\_ Vào xong, trước nên đánh lễ khắp  
Tiếp làm tướng **Kim Cang Hy Hý**  
Tay trái nắm quyền, phải như cầu  
Thành **Thỉnh Triệu Ân**, Đại Minh là:

“Úm, ma hạ tô kha phạ nhật-ra tát đoả, dã hứ (1) thi kiệt-lãm, ma hạ tam ma dã tát đoả ma nậu tam-ma ra (2) bát-ra một đình-dạ, bát-ra một đình-dạ (3) tô ra đa, tát-đát-tông, tam ma phệ xá (4) tát li-phạ ca dã, phạ chỉ tức đa, phạ nhật-li tì-du (5) bà nga tông, na na, nhĩ nễ, đà na tát đoả (6) tát li-phạ tát đề-dụng, di, bát-ra dã tha (7) át đát-ra, mạn nũa lê, tam ma dã ma nậu bá ra dã (8) y sa, đát-vông a cật-rị sa dã (9) bát-ra phệ xá, tam ma duệ, rị-phạ đặc-phạ (10) phạ thi, yết rô di muội mẫu nại ra bát nãi (11) nhược, hồng, tông, hô (12)”

Om\_ Mahā-sukha-vajrasatva ayāhi śīghraṃ, mahā-samaya-satvam anusmara prabuddhya prabuddhya, surata stvaṃ, sama-āviśa\_ Sarva kāya-vāk-citta vajrebhyu\_ Bhagavaṃ nana dini dhānasatva, sarva siddhyaṃ me prayaccha, atra-maṇḍale samayam anupālaya, eṣa tvaṃ agraṣya, praveśa samaye artha dhvaṃ vaśi karomi me, mudra-pāda jaḥ hūṃ vaṃ hoḥ

Nói Đại Minh này xong. Lại nói **Kim Cang Căn Bản Vô Tánh Pháp Môn Tụng** là:

“Sau đó, Bôn Tôn Đại Kim Cang  
Dùng Lý chân thật mà răn bảo  
Tuỳ vui **Diệu Lạc** tức chân thật  
Thành tựu tất cả Pháp tự tại”

Sau đó, A Xà Lê khiến Đệ Tử y theo Pháp, tay phải nắm Kim Cang Quyền an ở bên cạnh eo, tay trái cầm hoa đi vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Bí Mật Chân Thật Tam Muội Tụng** này là:

“Chư Phật thường trụ Pháp Diệu Lạc  
Tức **Kim Cang Thủ Đại Lạc Môn**  
Tất cả từ Đại Lạc này sanh  
Cần phải tôn kính, tưởng như cha”

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, tô ra đa, phạ nhật-ra phát tra (1)”

Om\_ surata vajra phat

Trao cho Đại Minh này xong, lại trao cho lời **Thệ Giới** : “Nếu người có trái vượt **Kim Cang Thủ Tam Muội** này thì Ta dùng **Bất Không Minh Chú** để làm tội phục, khiến trong tất cả đời ấy thấy đều phá hoại”

Nói như vậy xong, khiến Đệ Tử đánh lễ Hiền Thánh. Tiếp theo nên trao cho chày Kim Cang Ngũ Trí, sau đó trao cho **Quán Đảnh**. Làm Quán Đảnh xong, lại vì (Đệ Tử) lập tên gọi **Kim Cang Quán Đảnh**. Liền tụng **Kim Cang Quán Đảnh Đại Minh** này là:

“Úm, phạ nhật-ra đề bát đễ, đoả (1) hà tì tiên tả di (2) ma hạ tô kha phạ nhật-ra đạt la, hệ phạ nhật-ra na ma, hô (3)”

Om\_ vajra adhipati tvah abhiṣimca me, mahā-sukha-vajra-dhāra, he vajra-nāma hoḥ

Nếu khi làm Pháp Quán Đảnh thời tụng Đại Minh này, tùy xưng tên kẻ kia để dùng làm Pháp. Kim Cang Quán Đảnh đã nói là: “Ồ trong tất cả Mạn Noã La đặc được nước **Đại Lạc Cam Lộ Kim Cang Quán Đảnh** rưới rót tim, đánh cho nên gọi là Kim Cang Quán Đảnh. Lúc làm Quán Đảnh này thời hết thấy Pháp cúng dường của Bồ Đề, Ấn vào Đản của Bồ Đề với việc ném hoa...đều như Bồ Đề Pháp nói.

Lại nữa, **Tụng** là:

*“Tùy vào trong tất cả Đản Tràng  
Quả Báo đạt được đều tối thượng  
Đại Sĩ đã nói, thường nghe kỹ  
Liên được Pháp Kim Cang Đại Lạc”*

**Quả báo tối thượng:** Ấy là được các Pháp ẩn thân, chẳng bị Ma ác đi đến xâm nhiễu, giả sử tạo làm các việc **phi hoạnh** (tai họa chẳng thể đo lường) cũng được thành tựu, hưởng chi là tất cả **Thắng Thành Tựu** vậy ư! Lại được tất cả Cụ Túc, tăng trưởng tất cả Trí Tuệ, hoàn thành tất cả sự nghiệp. Như trên đã nói, đều là lời chân thật của Kim Cang Thủ

Lại nữa, người tu Pháp này, tùy theo khả năng, tùy theo chỗ ưa muốn. Tất cả thức ăn uống thượng vị, vòng hoa, các vật diệu lạc, chỗ đáng thọ dụng...thường đều an trí phụng hiến Bồ Tôn, hoặc tự thọ dụng đều không có chướng ngại. Tại sao thế? Vì đây gọi là Pháp Đại Lạc của Kim Cang Tát Đỏa.

Đây gọi là **Kim Cang Diệu Lạc Mạn Noã La**

Lại nữa, nay Ta tuyên nói

Rốt ráo thường trụ Pháp thành tựu

Đời này nếu người được Pháp này

Ấy hay thành tựu **Tất Cánh Thường** (cái thường hằng rốt ráo)

Như vậy Bồ Tát, các Đại Sĩ

Tuy ở Luân Hồi nhưng chẳng vương

Rộng lợi vô biên các chúng sanh

Chẳng vào Niết Bàn, khéo thực hành

Người muốn cầu **Bồ Tôn Thành Tựu**

Nên trụ trong **Thắng Cảnh Diệu Lạc**

Bí mật cúng dường, hiến bày khắp

Làm Đại Câu Triệu mà rộng tập

Sau kết Đại Ấn Khế bí mật

Tiếp vịnh **Diệu Lạc Kim Cang Ca**

Làm việc trì tụng, biểu rõ trong

Được **Kim Cang Thủ Thắng Thành Tựu**

Như vậy tất cả Tâm mong muốn

Tất cả thành tựu **vui tự tại**

Sau thành Đại Cháp Kim Cang Vương

Được xong, chẳng già mà chẳng chết

Nếu vào khoảng giữa Mạn Noã La

Một xưng Đại Minh được Đại Lạc

Các **Thắng Thành Tựu**, nếu muốn thành

Tất cả tối thượng đều thành tựu

Đây gọi là **Tối Thượng Bí Mật Đại Tam Muội Da Chân Thật Nghi Quỹ**

\_ Bấy giờ chư Như Lai ấy, Chúng thuộc bậc thông đạt tất cả Giáo, Mâu Ni Tôn của Tập Hội **Tối Sơ** dùng câu nghĩa bí mật hỏi Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng:

“Ông nói **Tối Sơ Diệu Ca Âm** (Âm của bài ca màu nhiệm ban đầu)

Nhưng **Ca Âm** ấy biểu thị gì?

Lý chân thật Đại Tam Muội Da

Ông đủ Đại Tuệ, nay nên nói.

\_ Nên nói **Mạn Noa La** thế nào?

Người vào sẽ được Quả Lợi gì?

\_ Làm sao **Kim Cang A Xà Lê**

Tạo làm tất cả việc thành tựu?

\_ Chày Kim Cang ban đầu (tối sơ Kim Cang Xử) ra sao

Để làm tất cả tướng Tiêu Xí?

\_ Làm sao giải nói nghĩa Ấn ấy

Kết Ấn với Thành Tựu thế nào?

\_ Sao là việc cúng dường bí mật

Với Pháp Kim Cang Cúng Dường ấy

Nghi **Hương Hoa Đăng Đồ** cúng dường

Trong đây tùy ứng phân biệt nói?

\_ Pháp **Bốn Tôn Thành Tựu** thế nào?

Sao là **Trì Tụng** với **Pháp Dụng**?

Người nào chẳng được Pháp thành tựu?

Người ít Phước được, lại ra sao?

\_ Nhóm Môn bí mật chân thật này

Tùy các chỗ hỏi, ông nên nói

Khiến người tu hành trong đời này

Thường được tất cả **Đại Thành Tựu**”

Khi ấy, Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát vì muốn viên mãn Nguyệt Thủ Thắng của tất cả Như Lai, cho nên tùy ứng đáp trả Pháp Môn bí mật này

\*) Đã nói: **Tối Sơ Diệu Ca Âm**

Biểu thị **Nghĩa đầu tiên** (sơ nghĩa) hoặc **yêu** (ái)

Trong Pháp tùy sức dùng trang nghiêm

Bèn nói chữ **Hồng** ( 紅 : Hūm) làm ca vịnh

Ta, **Kim Cang Thủ Bí Mật Tâm**

Đầu tiên (tối sơ) dùng **Vi Diệu Ca** này

Tất cả **Thành Tựu** đều khiến thành

Do đây dùng biểu thị **Đại Ái**

\_ **Chân Thật Mạn Noa La Pháp Dụng**

Chúng Kim Cang Hiền Thánh vây quanh

An lập **Chấp Kim Cang Đại Tôn**

Tất cả bậc **Diệu Lạc Thành Tựu**

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ nhất, rộng như trong Đại Nghi Quỹ nói*

\*) Đã nói: **Lý chân thật của Đại Tam Muội Da**

\_ Đại Kim Cang ấy, Đại Tát Đỏa

Cùng lập tên **Kim Cang Tát Đỏa**

Như Đại Tam Muội tối thượng này

Tất cả chư Phật chẳng trái vượt  
Tức Pháp **Vô Tánh** căn bản ấy  
Là Môn chân thật của Tam Muội  
**Kim Cang Đại Lạc Phổ Hiền Thân** (thân Phổ Hiền của Kim Cang Đại Lạc)  
Ba cõi cùng biết **Bổn Chân Giác**  
\_ Như vậy đầu tiên **Khí Thế Gian**  
Với chúng sanh ấy, các Tâm Hạnh  
Nơi giữ Tánh Kim Cang chân thật  
Tất cả chỗ làm cũng như vậy  
Nếu chẳng hiểu Lý chân thật này  
Lại chẳng thể đủ **Tịnh Tín Tài**  
Kể cầu thành tựu lâu khó thành  
Nếu người đủ tin mau thành tựu.  
*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ hai*

\*) Đã nói: **Mạn Noã La**  
\_ Tuỳ chỗ tuỳ nói như Nghi Quỹ  
Tuỳ người đồng hạnh, tuỳ chỗ dựa  
Nhóm **Đại Tam Muội Da Chân Thật**  
Các Đại Sĩ ấy y Pháp vẽ  
Chư Phật Bồ Tát tập hội khắp  
Đây tên là **Đại Mãn Noã La**  
Người vào đã được các Phước Báo  
Sau nên tuỳ ứng, phân biệt nói.  
*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ ba*

所言金剛阿闍梨者。

sở ngôn Kim cương A-xà-lê giả 。

\*) Đã nói: **Kim Cang A Xà Lê**  
\_ Đại Mạn Noã La phân biệt xong  
Tâm Mạn Noã La là tối thượng  
Thoạt tiên tự vào **Thắng Đàn Tràng**  
Trước tự Quán Đánh, sau rộng làm  
**Kim Cang A Xà Lê Vô Đẳng**  
Trong các thành tựu đều không nghi  
Thế nên khéo đủ **Tịnh Tín Tài**  
Đây tên **A Xà Lê Chánh Hạnh**  
Nhóm **Kim Cang Tát Đỏa Tâm Minh**  
Tụng lạc xoa số được thành tựu  
Đây tức Thánh Đại A Xà Lê  
Các Giáo tối thượng thành tựu vậy  
*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ tư*

\*) Đã nói: **Chày Kim Cang ban đầu** (tối sơ Kim Cang Xử)  
\_ Nên biết mũi tên lớn **năm Dục**  
Tức là chày Kim Cang Ngũ Trí

Trí Đại Kim Cang đã an lập  
Sanh ra Pháp **Đại Lạc Thành Tụ**  
Ngũ Trí Kim Cang Đại Thành Tụ  
Khai phát Môn **Quang Minh Sí Diệm** (Lửa rực sáng của hào quang)  
Chày Đại Kim Cang của chư Phật  
Như Ngũ Trí Kim Cang ấy nói  
\_ Chày Kim Cang có lửa sáng lớn  
Hiện ra chúng Phần Nộ Dược Xoa  
Với các Bồ Tát, Hiền Thánh khác  
Đây tên **Chày Kim Cang ban đầu** (tối sơ Kim Cang Xử)  
*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ năm*

\*) Đã nói: **Giải nói nghĩa của Ấn**  
\_ Hết thấy **thân ngữ tâm Kim Cang**  
\_ Đây tức Thể bền chắc ban đầu  
\_ Ảnh tượng hoà hợp, Môn **Biểu Liễu** (biểu thị rõ)  
\_ Đây nói tên là **Bí Mật Ấn**  
\_ Ví như Ấn quốc vương ở đời  
\_ Tất cả không ai dám trái vượt  
\_ **Kim Cang Đại Pháp Ấn** cũng thế  
\_ Chư Phật còn chẳng dám trái vượt  
\_ Nếu người kết Mật Ấn này thời  
\_ Nhóm Thánh Chúng Kim Cang Tát Đồ  
\_ Ban cho Môn **Thành Tụ Thắng Pháp**  
\_ **Bố bử** (doạ nạt người kia) hoặc phá Pháp Tam Muội  
\_ Nếu người kết Mật Ấn này thời  
\_ Liên được tất cả chỗ nhiếp thọ  
\_ Dùng đây cúng dường các Thành Hiền  
\_ Đắc được tối thắng trong ba cõi (tam giới)  
\_ Pháp thích hợp hoá Đạo trong đời  
\_ Tùy ứng mà nói việc thành tựu  
\_ Dùng phương tiện liên nhiếp trì khắp  
\_ Hay thành tất cả việc thành tựu  
\_ Thành Phật vì lợi chúng sanh nên  
\_ Phát khởi tất cả việc phương tiện  
\_ Chẳng dùng **Bồ Đề** làm mong cầu  
\_ Nên biết nghĩa của Ấn cũng vậy.  
*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ sáu*

\*) Đã nói: **Kết Ấn**  
\_ Mười ngón bền chắc an nơi tim  
\_ Hai tay sau kết **Kim Cang Phộc**  
\_ Một xung Đại Minh, tùy kéo mở  
\_ **Kim Cương Phộc Đại Minh** ấy là:  
\_ “**Úm, phạ nhật-ra, mãn đà, đát-ra tra (1)**”  
\_ Om vajra-bandha trạ  
\_ Ở trong các Ấn dùng **phộc** này  
\_ Hay làm tự hoá việc thành tựu

Bền chắc chân thật trong Thành Tựu  
Dùng chữ **Đát Lâm** (𣎵: Trām) làm **Đẳng Dẫn** (Samāhita)

\_ Lại nữa, tuyên nói tướng của các Ấn bí mật  
Người muốn làm **Bốn Pháp Thành Tựu**  
Trước tiên cần phải kết Đại Ấn  
Ấn này nếu kết một lần xong  
Sau, các chỗ dùng tùy ứng kết  
Trong đây: **Đại Tam Muội Da Ấn** và **Nghi Quỹ**, nay nói theo thứ tự  
\_ Kim Cang Tát Đồ ngồi Kiết Già  
Tất cả Pháp thành tựu tương ứng  
Trước dùng chân trái co đầu gối  
Tiếp đem chân phải đè chân trái  
\_ Kim Cang Tát Toả quán đánh xong  
Đánh đội mào chư Phật tối thắng  
Ngồi Kiết Già Phu như Bốn Nghi  
Phía sau có **Nhật Luân Viên Quang** (hào quang tròn trịa của mặt trời)  
Tay phải đưa ném chày Kim Cang  
Tay trái giơ cao, thế tự tại  
Thành tựu **thân ngữ tâm Kim Cang**  
Đây là tướng Kim Cang Tát Đồ  
\_ Thành Kim Cang Tát Đồ này xong  
Liên thành chư Phật hoặc Bồ Tát  
Được các Môn **Thành Tựu Tự Tại**  
Chỗ làm thành tựu, đều viên mãn  
\_ Lại nữa, **thân ngữ tâm Kim Cang**  
Tùy hình tượng ấy, tùy phần lượng  
Tùy ứng Tiêu Xí với Ấn Nghi  
Đều là tướng Kim Cang Tát Đồ  
\_ Nếu y Bốn Pháp kết Đại Ấn  
Đắc được **tối Thượng Thắng Thành Tựu**  
Nếu người cúng dường, liền hiện thân  
Tùy được cúng dường với chiêm ngưỡng”

\_ **Tam Muội Da Ấn** ấy là: Trước tiên để mười ngón tay ngang bằng nhau, cùng hợp lòng bàn tay chặt chẽ, gọi là **Kim Cang Chưởng**. Sau đó đem mười ngón tay làm **phộc**, gọi là **Kim Cang Phộc**. Liên ở trong **phộc** này đem mười đầu ngón tay cài chéo nhau, co ngón cái phải vào trong lòng bàn tay cùng hợp với ngón cái trái, thành Ấn

\_ Lại nữa, chẳng sức Ấn trước, co hai ngón giữa vào trong **phộc**, dựng hai ngón cái như tướng chày Kim Cang. Đây gọi là **Diệu Lạc Kim Cang Ấn**.

\_ Lại chẳng sửa Ấn trước, hai ngón giữa như móc câu, làm thế Dũng Tiến an ngay khoảng trái tim, gọi là **Đại Lạc Kim Cang Ấn**. Từ trong Ấn này sanh ra bốn Ấn

.) Tức **Kim Cang Phộc** lúc trước, để hai ngón trở như móc câu, co hai ngón giữa và hai ngón cái vào trong lòng bàn tay cùng hướng mặt vào nhau, thành **Kim Cang Nhãn Bồ Tát Ấn**

.) Lại chẳng sửa Ấn trước, đem hai ngón cái cùng tiếp chạm nhau, thành **Kim Cang Chỉ La Bồ Tát Ấn**

.) Lại chẳng sửa Ấn trước, hướng vào bên trong giường duỗi dựng thẳng ngón trở, thành **Kim Cang Tràng Bồ Tát Ấn**

.) Lại chẳng sửa Ấn trước, làm thế có sức mạnh an ở hai bắp đùi, thành **Kim Cang Dục Tụ Tại Bồ Tát Ấn**

\_ Lại nói các **Pháp Ngũ Ấn**. Trước tiên dùng chữ **Hồng** (Hūm) làm **Diệu Ca Âm**, sau nên tuyên nói **Pháp Trí Ấn Minh**.

Ấy là:

**“Hô, hồng, hạ, a”**

Hoh hūm ha āh

\_ Lại nói các **Yết Ma Ấn**. Trong đây, trước tiên hai tay kết **Kim Cang Phộc**, hai ngón trở như móc câu, co hai ngón vô danh vào trong lòng bàn tay để ở chỗ của hai ngón cái, thành **Đại Tam Muội Quyền Ấn**.

\_ Kết Ấn này xong, lại từ hai quyền **Yết Ma Quyền**, **Kim Cang Quyền** sanh ra **Kim Cang Tát Đồả Bồ Tát Cao Cử Ấn**. Ấn ấy dùng hai tay trước tiên kết **Kim Cang Quyền** như thế đứng tiến bản tên. Tiếp theo như dựng cây phượng với thế giơ cao. Sau đó dùng Kim Cang Quyền giống như điện chuyên nâng cao lên, tay múa chân dậm (bàn toàn). Lại làm **Hy Hý**, xong rồi hai tay mạnh mẽ chấp lại chặt kín, nâng cầm nhóm hoa trước tiên để trên đánh rồi từ từ hạ xuống làm tướng **Hy Hý**. Thứ tự hiển các cúng dường. Sau đó làm **Kim Cang Toà Vũ Bí Mật Cúng Dường**. Lại dùng **Hy Hý** với tướng Kim Cang Cao Cử làm thế xoay chuyển rồi lại quán nhìn, đánh lễ tất cả Hiền Thánh. Ấn này cũng gọi là **Đại Tam Muội Da Đại Ấn** hay làm tất cả sự nghiệp **bất Không Thành Tụ**.

\_ Lại nữa, tuyên nói **Nhất Thiết Như Lai Tối Thượng Thân Kim Cang Giới Đại Tụ Tại Ấn**. Ấn ấy, trước tiên làm toà Vô Úy, thân phần ngay ngắn đều nhau. Sau đó dùng hai bàn tay làm **Nhất Thiết Kim Cang Phộc**, hai ngón trở như móc câu, sau đó lại tách mở ra, hai ngón trở ấy như tướng hào quang tròn (viên quang) thì thành Ấn.

\_ Lại nói **Kim Cang Ấn** từ tất cả Kim Cang sanh ra. Ấn ấy, trước tiên ngồi Kiết Già, tiếp theo làm **Kim Cang Phộc**, hướng Phộc ấy ra bên ngoài như an lập tướng chày Kim Cang Tam Muội đầu tiên (Tối Sơ Tam Muội Kim Cang xử), Sau đó từ trong Kim Cang Phộc của nhóm Kim Cang Tát Đồả sanh ra các ngón tay, để hai ngón trở như tướng Kim Cang thì thành Ấn.

\_ Lại nữa, tay phải làm thế mạnh mẽ cầm cây kiếm, gọi là **Kim Cang Thiện Tai Ấn**

\_ Lại nữa, các ngón tay cùng móc lưng đầu ngón, gọi là **Bảo Ấn**

\_ Lại chẳng sửa Ấn trước, đưa các ngón tay vào trong lòng bàn tay, gọi là **Kim Cang Hoả Diệm Ấn**

\_ Lại chẳng sửa Ấn trước, như thế vén áo, làm **Kim Cang Liên Hoa Hợp Chương**. Sau đó đưa các ngón tay vào trong lòng bàn tay, tiếp theo lại tách mở ra, gọi là **Luân Ấn**

\_ Lại chẳng sửa Ấn trước, tức nhóm ngón trở này cũng là **Chỉ Luân Ấn**

\_ Lại chẳng sửa Ấn trước, làm Kim Cang Chương, gọi là **Xuất Sanh Ấn**

\_ Lại để hai ngón trở như móc câu, gọi là **Trung Kim Cang Ấn**

\_ Lại đem hai ngón trở hướng vào bên trong vịn hai ngón cái, gọi là **Tam Muội Kim Cang Quyền Ấn**

\_ Lại đem hai tay làm Kim Cang Quyền, y theo Bản Pháp kết. Đây gọi là **Yết Ma Phộc Ấn**.



\*) Lại nữa, tuyên nói **Tâm Ấn** của các Bồ Tát

\_ Trong đây, trước tiên dùng tay phải làm **Như Lai Quyền**, tay trái làm **Phần Nộ Chỉ**, gọi là **Kim Cang Thủ Bồ Tát Ấn**

\_ Lại dùng hai tay làm Kim Cang Phần Nộ Chỉ, hai ngón út như tướng cây đao, gọi là **Kim Cang Bảo Ấn**

\_ Lại đem hai ngón trỏ, hai ngón cái làm tướng bốn cửa, gọi là **Quán Đảnh Ấn**

\_ Lại đem hai tay chấp lại chắc kín, tách mở hai ngón út, hai ngón trỏ như tướng hoa sen bốn cánh, gọi là **Đại Liên Hoa Ấn**.

\_ Lại nữa, trong đây co ngón cái vào, gọi là **Như Lai Quyền**

\_ Dụng đứng ngón trỏ, gọi là **Kim Cang Quyền**

\_ Nếu dùng ngón trỏ như tướng cây kiếm, như tướng cái vòng cũng gọi là **Thiện Tai Ấn**

\_ Hoặc như hình bấu cũng gọi là **Hoả Diệm Xuất Hiện Ấn**

\_ Lại dùng hai tay làm Kim Cang Quyền, tay trái dụng đứng ngón cái, tay phải như tướng ba cây phan (tam phan), gọi là **Tam Phan Ấn**

\_ Lại tay phải đem ngón cái vịn móng ngón giữa, gọi là **Tứ Phương Chuyển Luân Ấn**

\_ Lại đem tay phải nắm năm ngón của tay trái, gọi là **Sổ Châu Ấn**

\_ Lại dùng hai tay làm **Hý, Man, Ca, Vũ** từ sau đảnh hạ xuống bung tán. Sau đó, đèn an ngón trỏ của hai bàn tay ở tâm lòng bàn tay, giương đuôi ngón càn lại rồi lại cùng tiếp chạm nhau, gọi là **Thủ Tương Xúc Ấn**

\_ Lại dùng hai tay nắm Quyền, hai ngón trỏ như móc câu, hai ngón út cùng vịn nhau, hướng ra ngoài mà chuyển, gọi là **Lợi Nha Ấn**

\_ Lại nữa, tuyên nói **Yết Ma Pháp Dụng** trong các Tâm Ấn. Hành Nhân tùy kết các Tâm Ấn thời nên trì tụng **Bổn Bộ Đại Minh** một biến, nên cùng với Bổn Tôn tùy niệm Trí tương ứng, sau đó tùy theo sức mà cầu thành tựu. Ấn của nhóm như vậy. Khi ở trong tất cả Nghi Quỹ cầu thành tựu thời ngày ngày cần phải y theo Pháp kết dùng, liền được tất cả thành tựu tối thượng.

\_ Lại nữa, tuyên nói tướng của Ấn thông dụng trong tất cả Giáo.

Trong đây **Thân Ấn** có bốn loại. Một là **Phần Tấn**, hai là **Câu Triệu**, ba là làm **A Phệ Xá** (biến nhập), bốn là làm **Bá Đa Na**. Nếu kết bốn Ấn của nhóm này thì hay làm tất cả Pháp của nhóm **Kính Ái, Câu Triệu, Phá Ác**... ở khoảng sát na liền được thành tựu.

**ngũ Ấn** có bốn loại. Đây tức là **Pháp Trí Ấn Minh**

Ấy là: “**Ác, hồng hồng, nhược (1)**”

Ah hūm hūm jah

Ấn Minh của nhóm này hay làm các Pháp thành tựu của tất cả nhóm A Phệ Xá.

**Tâm Ấn** có bốn loại. Một là: Nhất Tâm vào khắp các Thân rộng làm Kính Ái, hai là: Hay nhiếp Tâm của người khác, ba là: làm các nghĩa lợi, bốn là: Dứt trừ các khổ. Bốn Ấn của nhóm này hay làm bốn loại thành tựu như bên trên

Lại nữa, **Kim Cang Ấn** cũng có bốn loại, ấy là dùng Kim Cang Quyền. Một là nâng lên, hai là hạ xuống, ba là đánh, bốn là cầm giữ. Bốn Ấn của nhóm này hay làm tất cả việc của nhóm nâng cao lên, trầm trụy, phá hoại, đoạn diệt

**Quán Thị Ấn** (Ấn quán nhìn) cũng có bốn loại. Một là **Hý Tiểu Khai Cử Kim Cang Thị**, hai là **Thuần Động Sát Na Quang Minh Thị**, ba là **Tần My Đại Ác Phần Nộ Thị**, bốn là **Lưỡng Mục Bất Thuần Kiên Cố Thị**. Bốn Ấn của nhóm này hay trừ tất cả khổ của nhóm sốt rét, chất độc, nắm bắt (chấp trì)

Lại nữa, trong tất cả Ấn, nếu kết Đại Ấn liền được Tội Thượng Thành Tụ  
Đại Ấn ấy là: Kim Cang Thủ Bồ Tát Đại Ấn, Chư Như Lai Kim Cang Hàng Phục Đại Ấn, Quán Tụ Tại Bồ Tát Đại Ấn, Hư Không Tạng Bồ Tát Đại Ấn. Đây tức là Đại Ấn, cũng là Tam Muội Da Ấn. Trong đây **Kim Cang Thủ Bồ Tát Tam Muội Da Ấn** như Bốn Pháp nói.

Lại nữa, hai tay làm Kim Cang Quyền. Trước tiên đem Quyền trái hướng ra ngoài dựng đứng ngón trở, Quyền phải hướng vào bên trong an ở trái tim của mình, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tam Muội Da Ấn**

Lại nữa, trước tiên cong cánh tay phải như cái vòng, tay trái dựng đứng ngón trở làm tướng Kỳ Khắc. Đây gọi là **Kim Cang Hàng Phục Tam Muội Da Ấn**

Lại nữa, chấp hai tay chặt kín, tách mở hai ngón út, hai ngón cái như tướng hoa sen bốn cánh. Đây gọi là **Quán Tụ Tại Bồ Tát Tam Muội Da Ấn** trong Liên Hoa Bộ

Lại nữa, hai tay làm **Kim Cang Phục**, rũ hai ngón trở, hai ngón cái xuống như tướng mở bốn cửa, từ Tâm Tam Muội khởi ở Quán Đảnh Môn trụ. Đây gọi là **Hư Không Tạng Bồ Tát Tam Muội Da Ấn**

Mỗi mỗi ấn ấy lại có **Pháp Trí Ấn Minh**.

Ấy là: “**Hồng, a, hồng, hột-ly, đất-lãm (1)**”

Hūm ā hūm hrīh trāṃ

**Yết Ma Tam Muội Da Ấn** ấy y theo Bốn Pháp kết

Lại nữa, tuyên nói **Yết Ma Quyền** trong các Bồ Tát Tâm Ấn. Trong đây, **Kim Cang Thủ Bồ Tát Yết Ma Quyền** tức là Kim Cang Quyền

**Nhất Thiết Như Lai Yết Ma Quyền** trong Như Lai Bộ tức Kim Cang Quyền lúc trước, co ngón cái vào, gọi là **Như Lai Quyền**

**Kim Cang Quyền** trong Kim Cang Bộ, dựng đứng ngón trở làm tướng Kỳ Khắc, gọi là **Kim Cang Quyền**

**Liên Hoa Quyền** trong Liên Hoa Bộ, đem ngón cái kèm nhau vịn móng ngón giữa, gọi là **Liên Hoa Quyền**

**Bảo Quyền** trong Bảo Bộ, như Đại Bảo Tam Muội Quyền với Kim Cang Bảo Quyền, y theo Pháp kết xong, liền gọi là **Bảo Quyền**

Hết thầy Ấn hợp dụng còn lại như Tiêu Xí trong các Nghi Quỹ mà kết.

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ bảy*

\*) Đã nói: **Ấn Thành Tụ**

Hành Nhân ngày ngày lúc sáng sớm

Nên kết Đại Ấn câu thành tựu

**Bốn Tôn Căn Bản Tâm Đại Minh**

Y Pháp trì tụng đủ trăm biến

Sau đó trì tụng **Tiểu Tâm Minh**

Tất cả sự nghiệp y Pháp làm

Lại tụng chữ **Hồng**, âm Diệu Ca

Sát na liền được **Ấn Thành Tụ**

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ tám*

\*) Đã nói: **Cúng Đường bí mật**

\_ **Ca, Vũ bí mật** Đại Cúng Đường

Đến **Kim Cang Tát Đoả Thành Tựu**

Hoặc thêm hoặc bớt nên tùy ứng

Chỗ làm đều thành, được Diệu Lạc

\_ Lại nói là **Kim Cang Cúng Đường**

Như trong các Giáo kia đã nói

Trên dưới xoay chuyển, lại quán nhìn

Tất cả chúng sanh được thành tựu

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ chín*

\*) Đã nói **Bổn Tôn Thành Tựu**

\_ Thế Gian hết thấy các chúng sanh

Nếu tất cả Thời cầu thành tựu

Sẽ cùng Pháp Bổn Tôn tương ứng

Vì lợi ích nên thường trì tụng

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ mười*

\*) Đã nói: **Trì Tụng** với **Pháp Dụng**

\_ Hành Nhân chẳng động nơi đầu lưỡi

Lại khiến môi, răng cùng hợp nhau

Nên y Pháp Nghi trong các Giáo

Lìa Kim Cang Ngũ mà trì tụng

Phát tiếng sâu mâu (thâm diệu thanh) như tiếng trống

Tức Pháp trì tụng của Phật Bộ

Pháp Kim Cang Bộ: âm **Vân Lô** (tiếng sấm trong mây)

Kim Cang Chúng sanh lời vi diệu

\_ Tam Ma Địa Ngũ Liên Hoa Bộ

Như Giáo Sắc ấy, như Nghi Quỹ

Tất cả âm Diệu Ca bí mật

Đây tức **Diệu Lạc Kim Cang Ngũ**

\_ Các Bộ trì tụng một trăm số

Trong Pháp Câu Triệu: hai mươi một (21)

Trong Pháp tối thượng như Giáo nói

Chẳng nên lười biếng thường trì tụng

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ mười một*

\*) Đã nói: **Người nào chẳng được thành tựu?**

Như Ta, Kim Cang Thủ Bồ Tát

Tất cả Môn Kính Ai Đại Lạc

Từ đây sanh ra tất cả Pháp

Người chẳng thanh tịnh chẳng thành tựu

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ mười hai*

\*) Đã nói: **Thế nào là người ít Phước được thành tựu?**

Các Mạn Noã La Thắng Vô Đẳng

Người vào, chỉ nên y Pháp Nghi

Giả sử người ít Phước gây tội

Cũng ở đời này được thành tựu

*Phần này trả lời cho câu hỏi thứ mười ba*

Đây gọi là **Nghi Quỹ tối thượng** trong tất cả Nghi Quỹ của Đại Tam Muội Da Giáo Vương

\_Bấy giờ Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát lại nương theo Giáo Sắc của các Như Lai, thông báo cho khắp cả các Thiên Chúng của nhóm Phạm Vương, Đế Thích. Nói lời như vậy: “Thiên Tử các ông ở trong Đại Nghi Quỹ này cần phải mỗi mỗi đều nói **Tâm Minh**. Tùy theo chỗ nói ấy, ở trong đêm dài làm các thành tựu, rộng vì lợi ích tất cả chúng sanh”.

Nói lời này xong, thời các Thiên Chúng thấy đều hoan hỷ, hớn hở khoan khoái, Tâm sanh ưa thích. Tức thời cùng nhau nhiễu quanh Đức Thế Tôn **Thích Ca Mâu Ni Như Lai** với các Như Lai xong, mỗi mỗi đều chấp tay cung kính đánh lễ. Lại hướng về Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát, trước tiên đều lễ bàn chân xong, theo thứ tự mỗi mỗi đều nói **Tâm Minh** của mình.

\_Khi ấy **Đế Thích Thiên Chủ** trước tiên nói **Tâm Minh** là:

**“Úm, phạ nhật-ra mẫu sắt-trí, tát li-võng, cô rô (1)”**

Oṃ vajra-muṣṭi sarvaṃ kuru

**Tâm Minh** này của Ta. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp trì tụng đủ một lặc xoa thì người này liền được **Tối Thượng Đế Võng Thành Tựu** với hay thỉnh mưa cũng hay ngưng mưa, tất cả đầu chiến thấy đều được thắng cho đến tất cả hạt giống, lúa ruộng tươi tốt tăng rộng

Đây gọi là **Đế Thích Thiên Nghi Quỹ**

\_Lúc đó **Sa Bà Thế Giới Chủ Đại Phạm Thiên Vương** nói **Tâm Minh** là:

**“Úm, bộ li-bộ phộc toa (1) tát-đa đốt-tát vĩ đồ li-phộc li noãn (2) bà li-ngộ nỉ phạ tả đề ma hứ đề du (3) du na bát-la tổ na dạ đốt (4)”**

**Tâm Minh** này của Ta. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp trì tụng đủ một lặc xoa thì người này hay làm Pháp của nhóm **Tứ Tai, Tăng Ích, Kính Ái, Hàng Phục, Câu Triệu**. Tất cả sự nghiệp thấy đều viên mãn với hay thành tựu các việc Hộ Ma

Đây gọi là **Đại Phạm Thiên Vương Nghi Quỹ**

\_Bấy giờ **Na La Diên Thiên Chủ** nói **Tâm Minh** là:

**“Úm, ma dã, tác cật-ra, sa đạt dã, tát li-võng (1) tát li-phạ nại ma na, hồng (2)”**

Oṃ māya-cakra sādahaya sarvaṃ, sarva damana hūṃ

**Tâm Minh** này của Ta. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp trì tụng đủ một lặc xoa thì người này liền hay vào cung A Tu La, hay hiện tất cả việc của nhóm Huyền Hoá, hay làm tất cả Pháp **Điều Phục** cho đến tụng Tâm Minh này đủ một lặc xoa xong, liền ở Thế Gian được Đại TỰ Tại.

Đây gọi là **Na La Diên Thiên Nghi Quỹ**

\_Khi ấy **Đại Tự Tại Thiên Nhất Thiết Tam Giới Chủ** nói **Tâm Minh** là:

**“Úm, đê-lị (1) tát lị-phạ, tát lị-phạ thương cát-ra (2) ma hạ lao nại-la, tát lị-vông, sa đạt dã, hồng (3)”**

Oṃ Tri, sarva sarva śamkara, mahā-rudra, sarvaṃ sādharma hūṃ

**Tâm Minh** này của Ta. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp trì tụng đủ một trăm ngàn biến thì người này ở trong tất cả Pháp của Thế Gian được thành tựu. Nếu ở trong tất cả Chủng Loại tụng Tâm Minh này thời đều hay Câu Triệu hoặc làm Cấm Phộc, hoặc khiến A Phê Xá (biến nhập), hoặc khiến làm Kính Ái, hoặc sai loài ấy đi đến, hoặc khiến loài kia bỏ đi, hoặc khiến dao động, hoặc khiến ca múa, hoặc khiến mê loạn, hoặc khiến phá hoại tài vật cho đến tất cả vật của nhóm thọ dụng, hoặc khiến đều được tùy ý thọ dụng. Ở trong tất cả chúng Mẫu Quỷ được **Vô Năng Thắng** (Không ai có thể thắng được), ở trong các Mạn Noã La được làm A Xà Lê, tất cả sự nghiệp tùy ý hay làm, cho đến Công Hạnh thành xong, tất cả Pháp thành tựu tối thượng đều được thành tựu.

Lúc đó, các chúng **Thiên Tử** (Deva-putra) của cõi **Tam Thập Tam Thiên** nói Tâm Minh là:

**“Úm, tát lị-phạ ra đễ, ra nga tát đình-dạ, hô (1)”**

Oṃ- sarva rati rāga siddhya hoḥ

Tâm Minh này của Ta. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp trì tụng mãn Lạc Xoa số, liền được tất cả Thiên Nữ với A Tu La Nữ sinh Tâm tin trọng, ở trong tất cả **Tất Đê Lị** (Strī: người nữ) được tự tại yêu thích, lại được tất cả người yêu trọng với ở trong cõi Trời mà được tự tại

Bây giờ, tất cả chúng Thiên Nữ nói Tâm Minh là:

**“Úm, ra đễ, vĩ ra sa (1) tát lị-phạ ca mẫu (2) yết la ma, yết ra ma (3) ra ma dã, hổ hổ hổ hổ (4)”**

Oṃ rati virasa, sarva kāmo karama karama, rāmaya, hu hu hu hu

Tâm Minh này của Ta. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp trì tụng một biến thì người này liền được tất cả **A Bát Tha Ra** (Apsara:Thiên Nữ) làm Đại Ái Kính. Như Hành Nhân ấy tùy theo Tâm mong muốn, liền được hàng ấy đi đến ban cho các thành tựu. Nếu đủ bốn năm xong thì hàng ấy hiện thân làm việc yêu thích (ái lạc) với tất cả sự nghiệp đã làm khác thấy đều thành tựu.

Lại nói **Tam Thập Tam Thiên Chư Phật Bồ Tát Hiện Tập Đại Mạn Noã La**. Nên biết đây tức là Nghi Quỹ của Thế Gian, hết thấy Pháp còn lại là Pháp **Thắng Thành Tựu** của **Bất Không Thành Tựu**

Tướng của Mạn Noã La ấy có bốn phương, bốn cửa...nên y theo Pháp dùng phấn vẽ mọi loại cây báu giáp vòng trang nghiêm, dựng đứng phướng phan, các lọng báu màu nhiệm. Lại dùng cây **Thiên Diệu Viên Sanh** với cây **Câu Vĩ Na Ra** rộng làm nghiêm sức. Bên trong ấy lại vẽ cung điện Đê Thích, chính giữa an Đức Thế Tôn **Thích Ca Mâu Ni Như Lai** có mười sáu vị Đại Bồ Tát cùng nhau vây quanh. Như phương vị ấy, y theo Pháp an bày. Ở Ngoại Mạn Noã La theo thứ tự lại an nhóm Chúng của chư Thiên.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Kim Cang A Xà Lê y theo Pháp kết Ấn. Ấn ấy là: trước tiên hai tay kết Kim Cang Quyền, tiếp theo cùng kết hai ngón út, hai ngón cái...từ từ nhắc cao lên thành **Kim Cang Thủy Ấn**. Lại cầm Diệu Hoa đi vào Mạn Noã La, y theo Pháp ném hoa. Sau đó tụng Bốn Bộ Đại Minh một biến, liền hay thính

triệu các Hiền Thánh của nhóm Kim Cang Tát Đoa. Sau đó khiến Đệ Tử cũng như Pháp lúc trước, kết Ấn cầm hoa đi vào Mạn Noã La. Vào xong, ném hoa, chỗ hoa rơi xuống tức là Bôn Tôn. Sau đó A Xà Lê trao cho **Tam Muội Tụng** là:

*“Tất cả ba báu: Phật, Pháp, Tăng  
Chấp Kim Cang Tôn lại cũng thế  
Tuỳ sức thường hành Tâm hiếu kính  
Người được ước muốn đều thành tựu”*

Nói **Tụng** này xong, lại bảo lần nữa là: “Từ nay về sau, tất cả chỗ làm đều được thành tựu”

Đây gọi là **Tam Thập Tam Thiên Hiện Tập Hội Đại Mãn Noã La**

\_Bấy giờ Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát ở trước mặt các Như Lai, tuyên nói Pháp Môn thâm sâu của **Bí Mật Đại Giáo Vương** như trên xong, lại vì lợi ích các chúng sanh, cho nên nói **Tụng** này là:

*“Ta vì lợi ích các chúng sanh  
Lại khiến tất cả Giáo thành tựu  
Nói Bí Mật Đại Giáo Vương này  
Gom chung Pháp Đại Tam Muội Da  
\_Nếu có người muốn cầu thành tựu  
Cần phải thường phát Tâm Tịnh Tín  
Rồi **Đại Chấp Kim Cang Vương** ấy  
Thường ở đánh đầu, làm hộ vệ  
\_Hành Nhân ham muốn nhóm thọ dụng  
Thường được như ý, lại giúp đỡ  
Tất cả khổ ấy đều tiêu trừ  
Được vệ hộ nên không có nạn  
\_Đã nói tất cả việc thành tựu  
Vì lợi hữu tình đời vị lai  
Hoặc tai, hoặc lười, hoặc trong mộng  
Được Kim Cang Thủ thường gia bị  
\_Hết thấy mong cầu mau viên mãn  
Gom khắp Đại Tam Muội bí mật  
Được tất cả Phật với Thánh Hiền  
Thường cho tất cả Pháp thành tựu”*

Khi Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát nói mọi loại Pháp bí mật này xong thời tất cả Như Lai đều cùng nhau khen ngợi rằng: “Lành thay! Lành thay!”

Lúc đó tất cả Đại Hội Đẳng Chúng đều rất vui vẻ, tin nhận, phụng hành.

PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
\_QUYỂN THỨ TƯ (Hết)\_

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm 4 quyển vào ngày 07/03/2013